TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2018/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 09 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa :

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Mỹ T – Sinh năm 1985;

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M – Sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn Bình A, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Mỹ T và ông Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

Bà Huỳnh Thị Mỹ T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con Nguyễn Nhật T1 - Sinh ngày 30/12/2003.

Ông Nguyễn Văn M được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về mức cấp dưỡng và phương thức nuôi con: Ông Nguyễn Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Nhật T1 - Sinh ngày 30/12/2003.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Mỹ T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Mỹ T số tiền 150.000đ do bà T đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0015023 ngày 14/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông Nguyễn Văn M không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi